

HĐTL VN30 – GẶP KHÓ TẠI VÙNG CẢN MẠNH 905 ĐIỂM

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 22/8/2019



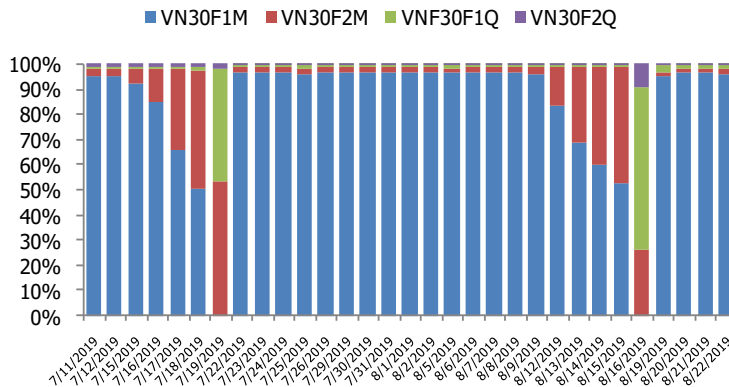
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1909	19/09/2019	28	886.6	18.73
VN30F1910	17/10/2019	56	884.8	24.58
VN30F1912	19/12/2019	119	886.8	31.78
VN30F2003	19/03/2020	210	884.8	47.22

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Áp lực chốt lời về cuối phiên khiến nhiều nhóm cổ phiếu tăng mạnh trong phiên sáng đã bị chốt lời và thu hẹp dần đà tăng, thậm chí nhiều cổ phiếu quay đầu giảm giá. Dù vậy, VN-Index vẫn tăng 2,88 điểm (0,29%) lên 997,26 điểm nhờ lực kéo từ một vài Bluechips, tiêu biểu là bộ đôi VIC, VHM. Trong phiên hôm nay, VIC tăng 3.700 đồng (3%) lên 126.100 đồng và đây cũng là mức giá cao nhất từ trước tới nay. Chỉ số HNX-Index đóng cửa tăng 0,47% lên 103,5 điểm nhờ lực kéo chính từ ACB. Thanh khoản toàn thị trường ở mức trung bình với giá trị khớp lệnh 3 sàn khoảng 3.400 tỷ đồng. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 82 tỷ đồng.
- Các hợp đồng tương lai giao dịch giảm co theo chiều hướng tăng điểm trong phiên sáng. Tuy nhiên, trong phiên chiều, áp lực bán xuất hiện khiến các hợp đồng thu hẹp giảm điểm và đóng cửa dưới mốc tham chiếu. Giới đầu tư tiếp tục thể hiện sự thiếu tin tưởng vào diễn biến của các chỉ số và lực Short chấp nhận mức basis âm khá lớn từ -14,49 đến -16,49 điểm. Thanh khoản phiên hôm nay chỉ đạt 65.222 hợp đồng giảm 21,69% so với phiên trước đó. Khối ngoại phiên này mua 210 hợp đồng và bán 277 hợp đồng.
- Thị trường đang lặp lại tình trạng không đồng thuận giống lần trước khi tiệm cận ngưỡng cản 1000 điểm. Hệ số tăng/giảm đang hẹp dần là biểu hiện của xu hướng này. Nhóm VN30 hôm nay cũng đã phân hóa mạnh (11 mã tăng/16 mã giảm). Chỉ số VN30 đang tiến vào vùng cản trong khoảng 903-906, VN-Index khoảng 998-1.000 điểm. Thị trường có thể retest các mốc này thêm trong 1-2 phiên tới. Tuy nhiên, nếu dòng tiền không được cản thiện thì vòng quay T3 có lẽ khó đạt được đỉnh cao hơn. Trước mắt thị trường vẫn có thể retest đỉnh cao hôm nay trước khi có thêm tín hiệu về rủi ro điều chỉnh hay cơ hội bứt phá lên vùng giá mới. Nếu nhịp điều chỉnh diễn ra mà chỉ số VN30F1909 vẫn giữ được vùng hỗ trợ 883-884 điểm thì sẽ là cơ hội mở vị thế Long.
- Về kỹ thuật, VN30-Index xuất hiện mẫu hình nến Doji trong phiên giao dịch ngày 22/08/2019 cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Chỉ số giảm co khi đang test ngưỡng Fibonacci Projection 50% (trùng với đỉnh cũ tháng 05/2019). Ngưỡng này sẽ tiếp tục là kháng cự của chỉ số trong ngắn hạn. Khối lượng nằm trên mức trung bình 20 phiên trong hơn 1 tuần qua cho thấy dòng tiền vẫn khá mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Với mức basis hơn 14 điểm chiến lược vẫn là canh Long tại các vùng hỗ trợ của chỉ số. Các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với chỉ số VN30F1M tại 885-882-878 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 892-895-900 điểm.

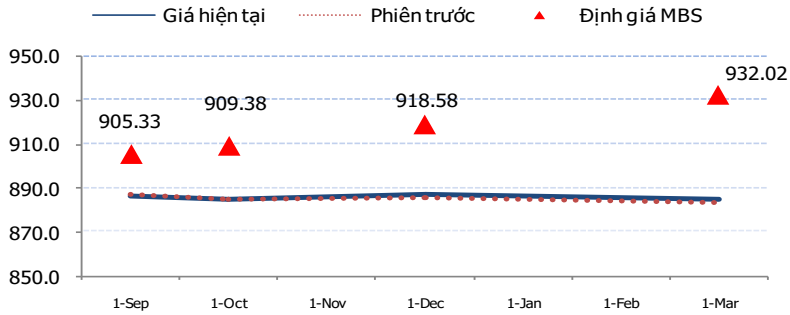
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

VN30F1909 đang có triển vọng break vùng dao động hơn 1 tháng gần đây, vị thế Long tiếp tục nắm giữ và chốt lời vùng kỳ vọng 900-905 điểm, Stoploss nếu thủng 882 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

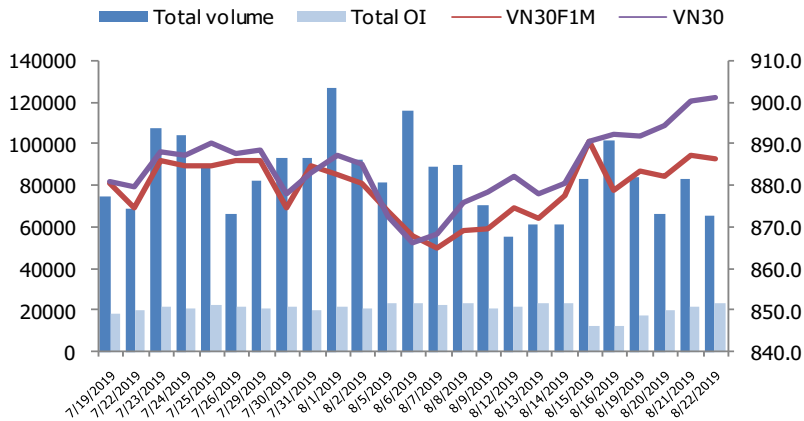
ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1909	886.6	-0.08	64,602	- 21.78	22315	0.07
VN30F1910	884.8	-0.01	390	- 2.99	425	0.60
VN30F1912	886.8	0.15	89	- 26.45	412	0.11
VN30F2003	884.8	0.16	21	- 16.00	68	0.11
Tổng			65,102	- 21.69	23,220	0.08

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- Đóng cửa phiên giao dịch ngày thứ Năm 22/8, HDTL tháng 9 giảm nhẹ 0,08% đạt 886,60 điểm, basis tiếp tục được nới rộng lên mức -14,69 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 884,80 điểm (-0,01%); 886,80 điểm (+0,15%) và 884,80 điểm (+0,16%). Theo đó basis các hợp đồng này là -16,49 điểm; -14,49 điểm và -16,49 điểm.
- Thanh khoản phiên này lại giảm 22% đạt tổng 65.102 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD của hợp đồng tháng 9 là 64.602 hợp đồng (-22%). Giá trị giao dịch đạt 5.800,2 tỷ đồng, thấp hơn phiên trước 21%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1909 là 905,33 điểm (cao hơn 18,73 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1910 là 909,38 điểm (+24,58 điểm), VN30F1912 là 918,58 điểm (+31,78 điểm) và VN30F2003 là 932,02 điểm (+47,22 điểm).

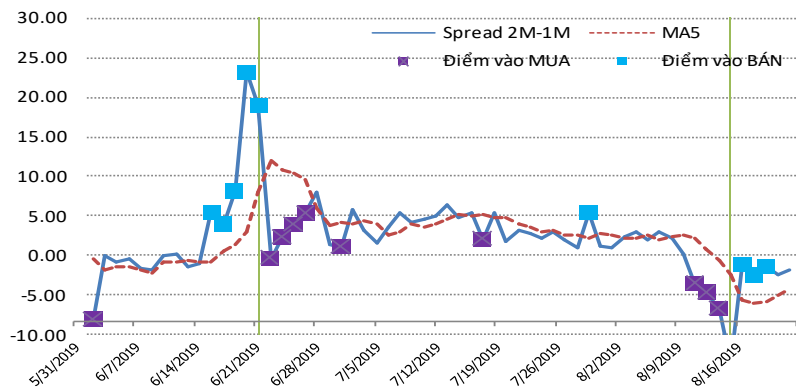
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



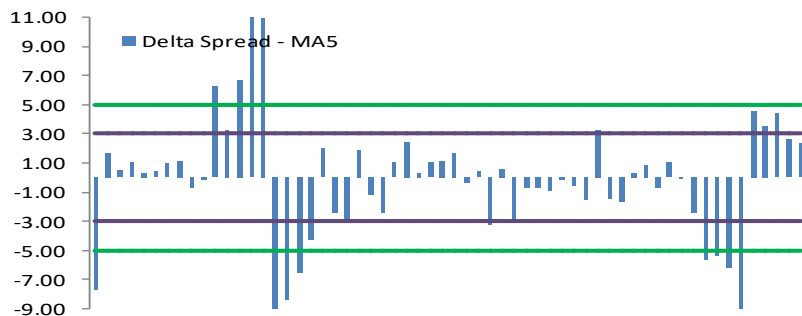
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.80	-2.40	0.60	-4.18	2.38
VN30F1Q - VN30F1M	0.20	-1.80	2.00	-6.68	6.88
VN30F1Q - VN30F2M	2.00	0.60	1.40	-2.50	4.50
VN30F2Q - VN30F1M	-1.80	-3.90	2.10	-5.42	3.62
VN30F2Q - VN30F2M	0.00	-1.50	1.50	-1.24	1.24
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.00	-2.10	0.10	1.26	-3.26

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



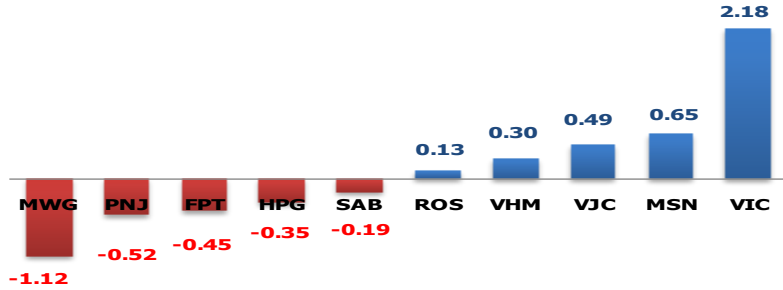
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đà hồi phục từ phiên trước tiếp tục được kéo dài sang đầu phiên giao dịch ngày hôm nay trước khi đà tăng suy yếu khiến 2/4 HĐTL đóng cửa trong sắc đỏ nhẹ. Tuy nhiên, những thay đổi giá khiêm tốn này khiến chênh lệch giá giữa các hợp tương lai không có nhiều biến động đáng kể. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1910-VN30F1909) tăng nhẹ 0,5 điểm lên -1,8 điểm. Trong khi đó, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) tăng 1,4 điểm lên mức 2 điểm. Chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất thay đổi không đáng kể so với phiên trước, hiện đang ở mức -2 điểm.
- Tương tự các phiên giao dịch liền trước, 4 hợp đồng tương lai hiện đều thấp hơn từ 13 đến 16 điểm so với chỉ số cơ sở VN30, do đó nhà đầu tư có thể tiếp tục kỳ vọng về khả năng hiệu chỉnh basis trong các phiên giao dịch tới. Tuy nhiên, hoạt động hiệu chỉnh basis này có khả năng cao sẽ không ảnh hưởng tới diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai bởi trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng có diễn biến đồng pha, bám sát nhau. Vì vậy trong bối cảnh này nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

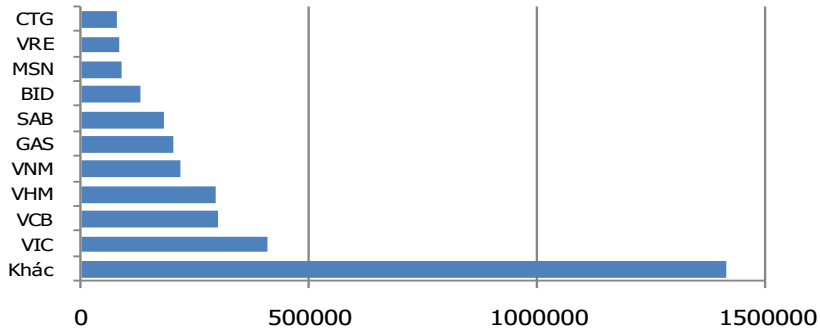
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



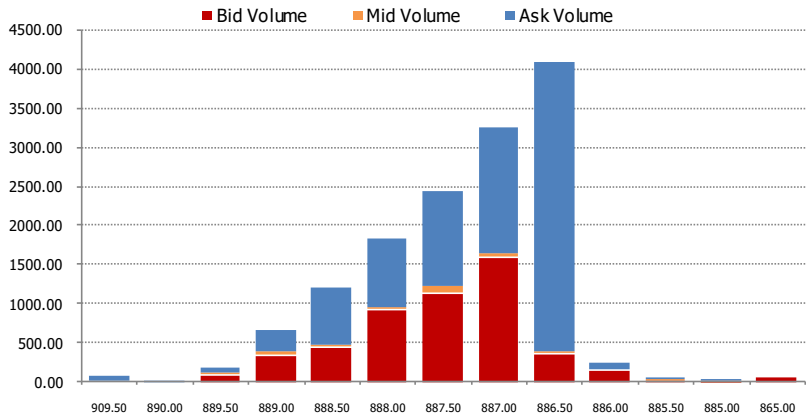
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nổi tiếp hưng phấn những phiên gần đây, thị trường tiếp tục duy trì đà tăng ngay từ đầu phiên giao dịch. Nhóm Bluechips như BVH, FPT, HPG, MSN, VNM, SAB, VJC, VIC, VHM, VRE,... đóng vai trò nâng đỡ đà tăng của thị trường. Tuy nhiên, về cuối phiên nhiều nhóm cổ phiếu tăng mạnh trong những phiên gần đây như MWG, FPT, PNJ đã bị chốt lời và thu hẹp dần đà tăng, thậm chí nhiều cổ phiếu quay đầu giảm điểm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 0,75 điểm (+0,08%) lên 901,29 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/16 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 46,93 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.716 tỷ đồng.
- Khối ngoại trở lại bán ròng hơn 82 tỷ trong phiên hôm nay. Trong đó, khối ngoại tập trung bán ròng các mã VJC (58,84 tỷ đồng), OPC (36,32 tỷ đồng), E1VFN30 (19,48 tỷ đồng), VRE (14,19 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, các mã được mua ròng nhiều như VIC (33,46 tỷ đồng), PVD (16,37 tỷ đồng), KBC (14,90 tỷ đồng), VHM (9,79 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	997.26	0.29	16.83	11.73
Dow Jones	26,252.24	0.19	17.53	12.54
S&P 500	2,922.95	- 0.05	19.14	16.60
Nikkei 225	20,680.51	0.25	14.69	3.33
Shanghai	2,883.44	0.11	13.88	15.62
DAX	11,747.04	- 0.47	19.54	11.25
Vàng	1,496.95	- 0.07	-	16.72
Dầu WTI	55.38	0.05	-	21.96

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 19/08/2019			
[EU] CPI T.7 (Final)	1.1%	1.1%	1.0%
[EU] Core CPI T.7 (Final)	0.9%	0.9%	0.9%
Thứ Năm – 22/08/2019			
[EU] PMI Dịch vụ Pháp T.8 (Flash)	52.6	52.5	53.3
[EU] PMI Công nghiệp Pháp T.8 (Flash)	49.7	49.5	51.0
[EU] PMI Dịch vụ Đức T.8 (Flash)	54.5	54.1	54.4
[EU] PMI Công nghiệp Đức T.8 (Flash)	43.2	43.1	43.6
[EU] PMI Dịch vụ T.8 (Flash)	53.2	53.0	54.3
[EU] PMI Công nghiệp T.8 (Flash)	46.5	46.3	47.0

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones tiến 49.51 điểm (tương đương 0.2%) lên 26,252.24 điểm trong một phiên giao dịch đầy biến động khi chỉ số này tăng tới 186.05 điểm và sụt 103.72 điểm. Đà leo dốc 4.2% của cổ phiếu Boeing đã thúc đẩy Dow Jones tăng điểm. Chỉ số S&P 500 gần như đi ngang tại mức 2,922.95 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 0.4% xuống 7,991.39 điểm. Trái phiếu Chính phủ Mỹ suy yếu trong ngày thứ Năm, khiến lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm tiến 2.4 điểm cơ bản lên 1.6046%.
- Đồng Nhân dân tệ suy yếu 0.15% và dao động ở mức 7.0740 đối 1 USD vào lúc 12h30 ngày thứ Năm (22/08 – giờ Thượng Hải), nối dài đà giảm sang phiên thứ 6 liên tiếp. Trong khi đó, đồng Nhân dân tệ ở Hồng Kông lùi 0.27% so với USD
- Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 10 trên sàn Nymex lùi 33 xu (tương đương 0.6%) xuống 55.35 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 10 trên sàn Luân Đôn mất 38 xu (tương đương 0.6%) còn 59.92 USD/thùng, đánh dấu phiên giảm giá đầu tiên trong 5 phiên.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng vàng giao tháng 12 lùi 7.20 USD (tương đương 0.5%) xuống 1,508.50 USD/oz sau khi dao động tại mức thấp 1,502.10 USD/oz. Hợp đồng này đã khép phiên tại mức thấp nhất kể từ ngày 09/08/2019, dữ liệu từ FactSet cho thấy.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Mặc dù sắc đỏ chiếm ưu thế trong rổ VN30 nhưng chỉ số vẫn giữ được sắc xanh nhờ lực đỡ nhóm cổ phiếu Vingroup. Trong đó, với mức tăng 3,02%, VIC đóng góp 2,24 điểm cho chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, VIC vẫn đang nằm trong kênh tăng giá trung và dài hạn, các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu mua mạnh nên xu hướng tăng tiếp tục được duy trì. Ngưỡng kháng cự mạnh trong ngắn hạn quanh vùng 128.000-130.000 đồng.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.70	124,000	0.08	0.40%	65.16	0.07	22.69	7.62
TCB	Banks	7.61	21,650	0.00	1.16%	34.54	0.00	8.60	1.35
VIC	Real Estate Investment & Services	8.24	126,100	3.02	3.10%	83.69	2.18	96.77	7.12
MSN	Financial Services	5.64	78,000	1.30	1.96%	30.89	0.65	23.61	2.91
HPG	General Industrials	5.90	23,050	-0.65	1.52%	76.64	-0.35	7.80	1.51
VPB	Banks	5.26	19,800	0.25	1.53%	30.26	0.12	6.62	1.27
VJC	Travel & Leisure	5.53	132,200	0.99	1.15%	137.79	0.49	13.42	5.10
VHM	Real Estate Investment & Services	4.79	87,900	0.69	1.27%	33.34	0.30	19.52	6.81
MBB	Banks	4.42	22,550	0.22	1.55%	108.47	0.09	7.01	1.41
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.23	117,500	-2.33	2.55%	122.93	-1.12	14.89	4.99
SAB	Beverages	3.01	276,000	-0.68	1.23%	5.06	-0.19	42.60	10.96
VCB	Banks	3.67	80,000	0.00	1.01%	61.04	0.00	16.92	3.89
STB	Banks	2.73	10,300	0.49	1.46%	28.27	0.12	8.55	0.73
HDB	Banks	2.81	26,450	-0.19	0.57%	24.11	-0.05	9.13	1.66
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.45	53,000	-1.12	2.65%	101.44	-0.45	12.19	2.70
NVL	Real Estate Investment & Services	3.61	62,800	-0.32	1.28%	18.05	-0.10	17.04	2.97
EIB	Banks	2.83	17,500	0.29	1.74%	0.80	0.07	43.32	1.41
VRE	General Retailers	2.44	35,750	-0.42	1.40%	42.97	-0.09	34.62	2.92
PNJ	General Retailers	2.30	83,500	-2.45	2.51%	101.79	-0.52	17.66	4.54
GAS	Oil & Gas Producers	1.55	104,600	-0.57	1.35%	29.75	-0.08	17.24	4.49
SSI	Financial Services	1.06	22,400	-0.44	1.57%	22.14	-0.04	11.22	1.21
CTG	Banks	0.95	20,600	-0.72	1.70%	41.00	-0.06	14.02	1.07
GMD	Industrial Transportation	1.16	28,150	-1.75	1.78%	19.53	-0.19	12.54	1.39
REE	Industrial Engineering	0.97	36,700	-1.34	1.91%	34.29	-0.12	6.98	1.19
ROS	Construction & Materials	0.68	25,950	2.17	4.43%	353.40	0.13	72.28	2.48
CTD	Construction & Materials	0.65	100,000	-1.86	1.70%	4.16	-0.11	7.43	0.95
SBT	Food Producers	0.66	16,150	-0.31	1.25%	25.74	-0.02	21.48	1.37
BID	Banks	0.99	37,600	-0.66	1.60%	61.16	-0.06	17.49	2.40
DPM	Chemicals	0.33	13,650	0.00	2.58%	6.66	0.00	16.01	0.69
BVH	Financial Services	0.85	78,700	1.16	2.31%	11.44	0.09	48.51	3.63

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn